

Bản án số: 48 /2023/HNGĐ-ST.

Ngày 25/7/2023.

V/v yêu cầu xin ly hôn và nuôi con chung.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, BẮC GIANG

Thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên toà:* Bà Trần Thị Hằng.

- *Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Thành Đô và bà Ngô Thị Mai.

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà Lê Thị Hạnh – Thư ký Tòa án.

- *Đại diện VKS nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Minh Tuyết - Kiểm sát viên Sơ cấp.

Ngày 25/7/2023 tại trụ sở toà án nhân dân huyện Lạng Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 115/2023/TLST-HNGĐ ngày 17/4/2023 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98a/2023/QĐST-HNGĐ ngày 03/7/2023 giữa các đương sự:

+ ***Nguyên đơn:*** Chị Giáp Thị LA, sinh năm 2001 – (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Sáu, xã Liên Chung, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

+ ***Bị đơn:*** Anh Bùi Văn T, sinh năm 1999 – (Xin vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Trại Mới, xã Tân Hưng, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- **Tại đơn khởi kiện** tranh chấp hôn nhân gia đình ghi ngày 20/3/2023 và bản tự khai tiếp theo nguyên đơn chị Giáp Thị LA trình bày: Chị và anh Bùi Văn T kết hôn ngày 11/12/2020, trước khi cưới có tìm hiểu thỏa thuận và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Hưng, huyện Lạng Giang. Vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc từ khi cưới đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày do tính tình vợ chồng không hợp, luôn bất đồng về quan điểm, không có tiếng nói chung nên chị đã bỏ về mẹ đẻ ở huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang sinh sống và vợ chồng đã cắt đứt mọi quan hệ từ tháng 03/2023 đến nay.

Nay xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị và anh T không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Bùi Văn T.

Về con chung: Vợ chồng chị có 01 con chung là Bùi Bảo An, sinh ngày 26/11/2021. Hiện tại con phát triển bình thường và đang ở với bố. Nay vợ chồng ly hôn nguyện vọng của chị xin được nuôi con chung và không yêu cầu anh T phải có trách nhiệm đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, công nợ, ruộng canh tác: Vợ chồng chị không có tài sản chung, không có công nợ và cũng không có ruộng canh tác chung nên chị không đề nghị Tòa án giải quyết. Trước phiên tòa hôm nay chị Giáp Thị LA có đơn xin vắng mặt.

+ **Bị đơn anh Bùi Văn T trình bày:** Anh kết hôn với chị Giáp Thị LA vào năm 2020 trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng, huyện Lạng Giang. Sau khi kết hôn, chị LA về nhà anh chung sống. Thời gian đầu tình cảm vợ chồng hoà thuận, hạnh phúc, đến tháng 11/2021 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách của chị LA thay đổi kể từ khi sinh con, chị LA nói rất nhiều, đi làm sớm về muộn, quan hệ bạn bè phức tạp và hay cãi lại bố mẹ chồng. Tháng 3/2023 do mâu thuẫn vợ chồng, trong lúc nóng giận anh có đuổi chị LA ra khỏi nhà nên chị LA bỏ về mẹ đẻ bên Tân Yên sinh sống, anh có đón gọi nhưng chị LA không quay về nên vợ chồng cắt đứt mọi quan hệ từ đó. Nay anh xác định vẫn còn tình cảm với vợ nên anh không đồng ý ly hôn với chị Giáp Thị LA.

+ *Về con chung:* Vợ chồng anh có một con chung như chị LA trình bày, hiện tại con phát triển bình thường và đang ở với anh. Nếu vợ chồng phải ly hôn thì nguyện vọng của anh muốn nuôi con chung, nhưng do theo quy định của pháp luật là con dưới 36 tháng tuổi thì phải giao cho mẹ nên anh nhất trí để chị LA nuôi con, chị LA không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung anh nhất trí.

+ *Về tài sản chung, công nợ, ruộng đất canh tác:* Vợ chồng anh không có tài sản, công nợ, ruộng canh tác chung nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, anh Bùi Văn T có đơn xin vắng mặt.

- ***Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:***

- **Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và HĐXX:** Thẩm phán và thư ký trong quá trình giải quyết vụ án chấp hành đúng quy định của pháp luật. Thẩm phán xác định đúng mối quan hệ tranh chấp. Việc giao gửi các văn bản tố tụng và hồ sơ cho VKS nghiên cứu đầy đủ, đúng quy định; HĐXX thực hiện đúng quy định của pháp luật;

- **Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng:** Nguyên đơn, bị đơn đều chấp hành đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, nguyên đơn và bị đơn đều có đơn xin được xét xử vắng mặt. Nguyên đơn chị Giáp Thị LA vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với anh Bùi Văn T.

- Về quan điểm đường lối giải quyết vụ án:

+ Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Điều 51; Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật HNGĐ. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về lệ phí, án phí Tòa án, Xử cho chị LA được ly hôn với anh T.

+ Về con chung: Xử giao cháu Bùi Bảo An, sinh ngày 26/11/2021 cho chị Giáp Thị LA trực tiếp nuôi dưỡng. Chị LA không yêu cầu anh T phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Án phí: Chị Giáp Thị LA phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

- Những yêu cầu, kiến nghị khác: Không.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ các ý kiến của các bên đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và tiền tố tụng: Xác định đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Giáp Thị LA là hoàn toàn hợp lệ, đảm bảo đúng quy định. Tòa án đã tiến hành đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân gia đình, các đương sự có địa chỉ cư trú tại huyện Lạng Giang. Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang giải quyết là đúng thẩm quyền và phù hợp với quy định của pháp luật được quy định tại các Điều 26; Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về căn cứ áp dụng pháp luật: Do các bên kết hôn với nhau đã đủ điều kiện kết hôn và đã có giấy chứng nhận kết hôn hợp pháp, do vậy áp dụng các quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 và Luật Hôn nhân gia đình 2014 để giải quyết.

[4] Về nội dung vụ kiện:

[4.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Giáp Thị LA và anh Bùi Văn T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng hoà thuận hạnh phúc đến đầu năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp nhau, thường bất đồng trong quan điểm và không tôn trọng nhau. Vợ chồng đã có thời gian sống ly thân với nhau từ tháng 3 năm 2023 do chị LA bỏ về bên mẹ đẻ sinh sống. Chị LA xin ly hôn anh T không đồng ý ly hôn, mong muốn vợ chồng đoàn tụ. Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải để vợ chồng anh T và chị LA về với nhau nhưng chị LA vẫn nhất quyết tha thiết đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T.

Xác minh tại chính quyền địa phương được biết: Trong thời gian sống chung anh T và chị LA đã không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ vợ chồng, không thương yêu, quan tâm, tôn trọng lẫn nhau. Phía chị LA mâu thuẫn với gia đình chồng dẫn đến vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn trầm trọng và kéo dài, hiện tại vợ chồng đã sống ly thân, cắt đứt mọi quan hệ tình cảm. Phía chị LA vẫn cương quyết xin ly hôn với anh T, không đồng ý đoàn tụ; phía anh T không đồng ý ly hôn nhưng kể từ thời điểm Tòa án giải quyết vụ án, anh T vẫn không hàn gắn được tình cảm với chị LA nên mục đích của hôn nhân không còn đạt được. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Giáp Thị LA, xử cho chị LA được ly hôn với anh T là phù hợp với các Điều 51; Điều 56; Điều 58 luật hôn nhân và gia đình.

[4.2] *Về con chung*: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Bùi Bảo An, sinh ngày 26/11/2021. Hiện tại con phát triển bình thường và đang ở với anh T.

Nay cả anh T và chị LA đều có yêu cầu được nuôi con chung, tuy nhiên anh T cũng thừa nhận vì con anh có độ tuổi dưới 36 tháng nên theo quy định của Luật Hôn nhân gia đình thì do mẹ chăm sóc nuôi dưỡng nên anh nhất trí để chị LA được nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét cần chấp nhận yêu cầu của chị LA và anh T, giao cho chị LA là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, chị LA không yêu cầu anh T phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung và Anh T có quyền thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở, là phù hợp Điều 81; Điều 82 và Điều 83 luật hôn nhân gia đình.

[4.3] *Về tài sản, ruộng canh tác*: Cả anh T và chị LA đều thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết do vậy HĐXX không xem xét.

[5] **Về Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tại phiên tòa** phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] **Về án phí**: Căn cứ Điều 147 BLTTDS và Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội chị LA phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

[7] **Về quyền kháng cáo**: Căn cứ Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Điều 51; Điều 56; Điều 58; khoản 2 Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật HNGĐ. Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Xử cho chị Giáp Thị LA được ly hôn với anh Bùi Văn T.

2. *Về con chung:* Xử giao cháu Bùi Bảo An, sinh ngày 26/11/2021 cho chị Giáp Thị LA trực tiếp nuôi dưỡng. Chị LA không yêu cầu anh T phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. *Về án phí:* Chị Giáp Thị LA phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005332 ngày 17/4/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang.

Báo cho các đương sự đều vắng mặt có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày nhận tổng đạt án vắng mặt hoặc được niêm iết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- UBND xã Tân Hưng;
- Các đương sự;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Hằng